Mẫu số 27-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2019/HS-ST.
Ngày: 25/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Anh

2. Ông Huỳnh Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyến – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

- ***Nguyễn Thanh H*** (tên thường gọi: T), sinh ngày 18 tháng 8 năm 1986; tại: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Tổ 9, Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Không ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L, không rõ năm sinh, còn sống hay đã chết và bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm: 1960 (còn sống); gia đình bị cáo có hai chị em. Bị cáo là con út trong gia đình; bị cáo có vợ tên Lê Thị H, sinh năm: 1988 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu bắt tạm giữ từ ngày 08/6/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 771/QĐ.ĐTTH ngày 14/6/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- ***Người bào chữa cho bị cáo***: Ông Phạm Minh L – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- ***Bị hại***: Anh Ngô Hoàng K, sinh năm: 1986 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 1, Khu phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1967 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 114/17B, đường Chiến Lược, phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai:

+ Ông Trần Gia Song – Chủ tịch (không triệu tập);

+ Ông Nguyễn Trần Phước Lộc – Phó Chủ tịch (không triệu tập);

+ Ông Phan Thanh Đề - Thành viên (không triệu tập);

+ Ông Nguyễn Kim Đồng – Thành viên (không triệu tập);

+ Ông Trần Tấn Lực – Thành viên (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1986, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai nhưng thường xuyên rời khỏi địa phương, sống lang thang và không có nơi ở cố định.

Khoảng 14 giờ ngày 08/6/2019, Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 59N1-095.63 đi từ xã Vĩnh Tân vào thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh cửu, tỉnh Đồng Nai để bán vé số. Khi đi ngang qua Shop quần áo Blue thuộc Tổ M, Khu phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, H phát hiện chiếc xe mô tô, hiệu Yamaha Nouvo, màu đen xanh, biển số 63B2-501.05 của anh Ngô Hoàng K, sinh năm 1986 đang dựng trên vỉa hè trước Shop quần áo Blue trên xe có cắm sẵn chìa khóa. Lúc này, H nảy sinh ý định trộm cắp xe để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định, H điều khiển xe mô tô biển số 59N1-095.63 đi vào chợ Vĩnh An để gửi, sau đó đi bộ quay lại Shop quần áo Blue. Quan sát phía trước cửa hàng không thấy ai, H tiến đến nơi để xe mô tô biển số 63B2-501.05, đẩy xe lùi lại khoảng 02 mét rồi ngồi lên định nổ máy chạy đi thì bị anh Ngô Hoàng K là quản lý Shop quần áo Blue phát hiện, chạy ra đạp mạnh vào đuôi xe làm H và xe mô tô biển số 63B2-501.05 ngã xuống vỉa hè. Sau đó, anh K khống chế H và giao cho Công an thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

* Tang vật thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu sơn đen xanh, biển số 63B2-501.05.

- 01 ví da màu nâu bên trong có: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59N1-095.63; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Phương T, số 245195254 cấp ngày 05/10/2008.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YMH, loại Max Neo màu sơn xanh, biển số 59N1-095.63.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 37/KL-ĐGTS ngày 10/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xác định trị giá xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu sơn xanh đen, biển số 63B2-501.05; số khung: 9210FY032440, số máy: E3R7E032354 là: 18.000.000 (mười tám triệu) đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh H còn khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 02/6/2019, trên đường đi bán vé số, khi đi ngang qua khu vực Ngã tư Dầu Giây thuộc huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, H phát hiện phía trước một quán ăn có dựng một chiếc xe mô tô hiệu Wave màu xanh đen (không nhớ biển số), để sẵn chìa khóa trên xe, không có người trông coi nên đã lấy trộm chiếc xe mô tô này rồi chạy về hướng đường Soklu. Trong lúc đổ xăng, H mở cốp xe phát hiện 01 ví da màu nâu bên trong có Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Phương T, số 245195254 cấp ngày 05/10/2008 và Giấy chứng nhận đăng ký xe. Sau đó, H mang xe trộm được đến Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 (ba triệu) đồng. H sử dụng 2.000.000 (hai triệu) đồng mua lại chiếc xe Max Neo màu xanh, biển số 59N1-095.63 để làm phương tiện đi lại. Số tiền còn lại H đã tiêu xài hết.

Tiến hành làm việc với người đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe là bà Nguyễn Thị H và xác minh tại Phòng PC01 Công an tỉnh Đồng Nai thì xe mô tô hiệu Max Neo màu xanh, biển số 59N1-095.63 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Xét thấy vụ trộm cắp tài sản trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, ngày 05/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã có Văn bản số 1439/TB-CQĐT-ĐTTH thông báo và tách chuyển hồ sơ, vật chứng có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất xử lý theo thẩm quyền.

* Xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 63B2-501.05 do anh Ngô Hoàng K đứng tên đăng ký chủ sở hữu và sử dụng. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh K.

- Xe mô tô hiệu Max Neo màu xanh, biển số 59N1-095.63; Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59N1-095.63; 01 ví da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Phương T, số 245195254 cấp ngày 05/10/2008 là các tang vật liên quan đến vụ trộm cắp tài sản mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đang thụ lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã chuyển các vật chứng trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất xử lý theo thẩm quyền. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đang củng cố hồ sơ, trưng cầu định giá tài sản để khởi tố vụ án theo quy định của pháp luật.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

- Anh Ngô Hoàng K là bị hại đã nhận lại xe mô tô biển số 63B2-501.05 và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKS-KSHS ngày 03 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo H: Về tội danh thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại; trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; bị cáo bị khuyết tật, được nhà nước trợ cấp hàng tháng; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ ly hôn từ sớm; bản thân bị cáo cũng ly hôn vợ, phải nuôi hai con nhỏ; bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật kém. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

* Ý kiến tự bào chữa của bị cáo H: Thống nhất lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến gì thêm.

* Bị cáo H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bào chữa, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai và thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng số: 53/CT-VKS-KSHS ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo H tuy là ít nghiêm trọng, nhưng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện tại thời điểm phạm tội chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật kém nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Từ đó Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 63B2-501.05 do anh Ngô Hoàng K đứng tên đăng ký chủ sở hữu và sử dụng. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh K, anh K không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Xe mô tô hiệu Max Neo màu xanh, biển số 59N1-095.63; Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59N1-095.63; 01 ví da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Phương T, số 245195254 cấp ngày 05/10/2008 là vật chứng liên quan đến vụ trộm cắp tài sản mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đang thụ lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã chuyển vật chứng trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất xử lý theo thẩm quyền nên không xem xét.

[6[. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Ngô Hoàng K đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 63B2 – 501.05 và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[9]. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh H một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 106, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm đ khoản 1 Điều 32, Điều 38, 50, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh H 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2019.

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh H để bảo đảm thi hành án.

[3]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xử lý nên không xem xét.

[4[. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Ngô Hoàng K đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 63B2 – 501.05, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Ngô Hoàng K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Người có QLNVLQ đến vụ án (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan ĐT CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Võ Xuân Sơn